

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

KHÁNH HỘI
Số: 118 /KH-KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Quận 4, ngày 23 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện công khai năm học 2024 – 2025

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Kế hoạch số 858/KH-GDDT ngày 20/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 về Thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 4 theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo;

Trường Trung học cơ sở Khánh Hội xây dựng Kế hoạch thực hiện công khai năm học 2024 - 2025, như sau:

I. MỤC TIÊU THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Minh bạch các thông tin có liên quan của nhà trường để cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường cha mẹ học sinh tham gia giám sát hoạt động của nhà trường.

Nâng cao ý thức và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ quản lý và tập thể giáo viên, nhân viên nhà trường về tính minh bạch, công khai trong quản lý, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

Thực hiện công khai các hoạt động của nhà trường, công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính trước cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và quần chúng nhân dân trên địa bàn để các cá nhân và tổ chức tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Thực hiện kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của trường theo Quyết định số 67/QĐ-KH ngày 06/09/2024 do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng làm Phó Trưởng ban; Tổ trưởng các tổ; đứng đầu các tổ chức đoàn thể là các ủy viên của Ban chỉ đạo;

Trường ban chỉ đạo tổ chức quán triệt nội dung Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT và Kế hoạch số 858/KH-GDDT ngày 20/9/2024 của Phòng Giáo dục và

Đào tạo Quận 4 về Thực hiện công khai của các cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận 4 theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo; trong Hội đồng sư phạm nhà trường ngay từ đầu năm học;

Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai theo sự phân công của trưởng ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, thống kê chất lượng giáo dục và giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; công khai thu, chi tài chính; Đồng thời phải đảm bảo thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, trên trang thông tin điện tử nhà trường và công khai trong đơn vị.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN CÔNG KHAI

1. Công khai chung về Trường Trung học cơ sở Khánh Hội

1.1. Tên đơn vị: Trường Trung học cơ sở Khánh Hội.

1.2. Địa chỉ trụ sở chính của nhà trường: A75 đường Nguyễn Thần Hiến, Phường 18, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh

- Điện thoại: (028) 39 404 798

- Địa chỉ thư điện tử: c2khaq4.tphcm@moet.edu.vn

- Cổng thông tin điện tử: <https://theskhanhhoi.hcm.edu.vn>

1.3. Loại hình của đơn vị: Công lập.

1.4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường.

a. Sứ mạng:

- Xây dựng môi trường chuẩn mực, thân thiện, kỉ luật, chất lượng và có uy tín. Tạo cơ hội cho học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực. Là nơi để cha mẹ học sinh tin tưởng, lựa chọn.

b. Tầm nhìn:

- Xây dựng nhà trường ngày một “*Văn minh - Kỷ cương - Sáng tạo*” theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, hội nhập quốc tế, làm cho học sinh thích học, thích đi học, mỗi ngày đến trường là một ngày vui; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức, trách nhiệm công dân của học sinh đối với cộng đồng, xã hội, gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất.

- Giáo dục học sinh trở thành những công dân tốt, sống có trách nhiệm, biết yêu thương, chia sẻ, khát vọng vươn lên, hòa nhập tốt trong cộng đồng.

- Giữ vững các tiêu chí trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

QU
TR
H
L
*

c. Hệ thống giá trị cơ bản:

- Đoàn kết - Trách nhiệm.
- Thân thiện - Kỷ luật.
- Năng động - Sáng tạo
- Khát vọng - Vươn lên.

1.5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của trường.

- Tháng 9/2010, trường được xây dựng lại mới.
- Sau đó, trường được chính thức đổi tên mới thành Trường Trung học cơ sở Khánh Hội Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc đổi tên Trường Trung học cơ sở Khánh Hội A thành Trường Trung học cơ sở Khánh Hội;

1.6. Thông tin người đại diện pháp luật

- Hiệu trưởng: Lê Trường Chinh
- Chức vụ: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường.
- Số điện thoại: 0908 322 416
- Địa chỉ nơi làm việc: A75 đường Nguyễn Thần Hiến, Phường 18, Quận 4.
- Địa chỉ thư điện tử: c2khaq4.tphcm@moet.edu.vn

1.7. Tổ chức bộ máy:

a) Thành lập hoạt động giáo dục.

- Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc đổi tên Trường Trung học cơ sở Khánh Hội A thành Trường Trung học cơ sở Khánh Hội;

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường.

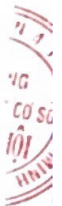
- Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021 - 2026 được thành lập theo Quyết định số 280/QĐ-GDĐT-TC ngày 03/04/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4. Hội đồng có 11 thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng trường:

- 1/. Ông Lê Trường Chinh+ - Hiệu trưởng;

- Các thành viên:

- 2/. Bà Nguyễn Xuân Yến- Chủ tịch Công đoàn;
- 3/. Bà Hồ Như Thủy - Bí thư chi Đoàn;
- 4/. Bà Nguyễn Thị Hương - Tổ trưởng tổ Ngữ văn
- 5/. Ông Nguyễn Thành Năng - Tổ trưởng tổ Toán
- 6/. Ông Đỗ Kim Hòa - Tổ trưởng tổ Anh văn;
- 7/. Bà Nguyễn Phương Hoàng Huyền - Tổ trưởng tổ KHTN



8/. Bà Trần Thị Ngọc Thi - Tổ trưởng tổ Lịch sử-Địa lý-GDCD

9/. Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Tổ trưởng Tổ CN-Tin-Nghệ thuật-TD

10/. Bà Lý Thị Ngọc Huỳnh - Tổ trưởng tổ Hành chánh

11/. Bà Phan Ngọc Sương – Trưởng BDD CMHS nhà trường

12./ Ông Lê Thiên Long – Phó Chủ tịch UBND Phường 18

13/. Em Nguyễn Ngọc Bảo Vy – học sinh lớp 9A2

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận cán bộ quản lý nhà trường:

- Hiệu trưởng theo Quyết định số 1137/QĐ-UBND-NC ngày 26/09/2023 của Ủy ban nhân dân Quận 4 Quyết định bổ nhiệm lại CBQL giáo dục năm 2023, công nhận Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Khánh Hội đối với Ông Lê Trường Chinh.

- Phó Hiệu trưởng theo Quyết định số 891/QĐ-UBND-NC ngày 21/06/2023 của Ủy ban nhân dân Quận 4 về việc bổ nhiệm CBQL giáo dục năm 2023, công nhận Phó Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở Khánh Hội đối với Bà Võ Thị Diệu Hạnh.

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung học cơ sở Khánh Hội.

- Nhà trường đã ban hành Quyết định số 46/QĐ-KH ngày 06/9/2023 của Trường Trung học cơ sở Khánh Hội về Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường.

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường.

- Họ và tên: LÊ TRƯỜNG CHINH

- Chức vụ: Bí thư chi bộ, hiệu trưởng nhà trường.

- Điện thoại di động: 0908 322 416

- Địa chỉ thư điện tử: c2khaq4.tphcm@moet.edu.vn

- Địa chỉ nơi làm việc: A75 Nguyễn Thần Hiến, Phường 18, Quận 4.

1.8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường;

- Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở của nhà trường (*thực hiện theo Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về thực hiện dân chủ ở cơ sở*).

- Các Nghị quyết trong năm của hội đồng trường;

- Các quy chế, quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục,... gồm:

+ Quy chế công khai tài chính;

+ Quy chế chi tiêu nội bộ;

- + Quy chế quản lý, sử dụng các khoản vận động tài trợ;
- + Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công;
- + Quy chế thi đua, khen thưởng;
- + Quy chế đánh giá viên chức;
- + Quy chế tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo và người lao động;
- + Quy chế tiếp công dân;
- + Quy chế xét nâng lương trước thời hạn;
- + Quy chế sử dụng số điểm điện tử;
- + Quy tắc ứng xử;
- + Quy định về Chuẩn mực đạo đức nhà giáo.
- Kế hoạch giáo dục nhà trường;
- Kế hoạch tuyển dụng viên chức;
- Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng;
- Các kế hoạch, các nội quy, quy định khác của nhà trường,...

2. Công khai thu, chi tài chính

2.1. Tình hình tài chính của đơn vị trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo:

- Nguồn kinh phí

- + Ngân sách nhà nước
- + Hỗ trợ của nhà đầu tư;
- + Học phí:
- + Lệ phí và các khoản thu khác từ người học;
- + Kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài;
- + Nguồn thu khác và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo:

Chi tiền lương và thu nhập

- + Lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...);
- + Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ,...);
- + Chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...);



+ Chi khác.

2.2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp trung học cơ sở trước khi tuyển sinh.

2.3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với học sinh.

2.4. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

2.5. Các nội dung công khai tài chính khác thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, kế toán, kiểm toán, dân chủ cơ sở.

3. Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông

3.1. Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

a) Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

b) Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định.

c) Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

3.2. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Diện tích khu đất xây dựng trường:

- Diện trường,

- Diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh;

- Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

b) Số lượng, hạng mục khối phòng hành chính quản trị;

- Khối phòng học tập;

- Khối phòng hỗ trợ học tập;

- Khối phụ trợ

- Khu sân chơi, thể dục thể thao;

- Khối phục vụ sinh hoạt;

- Hạ tầng kỹ thuật;

- Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Số thiết bị dạy học hiện có;

- Đối sánh với yêu cầu tối thiểu theo quy định;

d) Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong nhà trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:

- Danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được lựa chọn, sử dụng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

a) Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của Trường Trung học cơ sở Khánh Hội.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.

b) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian:

- Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm và hằng năm.

3.4. Thông tin về chương trình dạy học tại đơn vị.

a) Tên chương trình, quốc gia cung cấp chương trình, thông tin chi tiết về đối tác thực hiện liên kết giáo dục để dạy chương trình giáo dục tích hợp;

b) Tên cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục;

c) Ngôn ngữ thực hiện các hoạt động giáo dục.

4. Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông

4.1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh của Trường Trung học cơ sở Khánh Hội.

b) Kế hoạch giáo dục năm học 2024 – 2025.

c) Quy chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh.

d) Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh.

e) Thực đơn hằng ngày – tuần - tháng của học sinh.

4.2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh:

- Tổng số học sinh theo từng khối:

+ Khối 6: 245 học sinh;

+ Khối 7: 219 học sinh;

+ Khối 8: 166 học sinh;

+ Khối 9: 178 học sinh;

- Số học sinh bình quân/lớp theo từng khối:

+ Khối 6: 39 học sinh;

+ Khối 7: 37 học sinh;

+ Khối 8: 34 học sinh;

+ Khối 9: 45 học sinh;

- Số lượng học sinh học 02 buổi/ngày: 797

- Số lượng học sinh nam/học sinh nữ: 412/385
- Học sinh là người dân tộc thiểu số: 27
- Học sinh khuyết tật: 08
- Số lượng học sinh chuyển trường 45 và tiếp nhận 12 học sinh học tại trường.

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo Hạnh Kiểm/Rèn luyện	797	234	219	166	178
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	736/ 92.34%	221/ 94.44%	195/ 89.04%	153/ 92.17%	167/ 93.82%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	57/ 7.15%	13/ 5.56%	21/ 9.59%	13/ 7.83%	10/ 5.62%
3	Đạt/Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	04/ 0.51%	00/ 0.00%	03/ 1.37%	00/ 0.00%	01/ 0.56%
4	Chưa đạt/Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%
II	Số học sinh chia theo Học Lực/Học tập	797	234	219	166	178
1	Tốt/Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	325/ 40.78%	103/ 44.02%	75/ 34.24%	57/ 34.34%	90/ 50.56%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	308/ 38.65%	93/ 39.74%	86/ 39.27%	66/ 39.76%	63/ 35.39%
3	Đạt/Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	156/ 19.57%	34/ 14.53%	54/ 24.66%	43/ 25.9%	25/ 14.04%
4	Chưa đạt/Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	08/ 1.00%	04/ 1.71%	04/ 1.83%	00/ 0.00%	00/ 0.00%
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	797	234	219	166	178
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	789/ 99.00%	230/ 98.29%	215/ 98.17%	166/ 100%	178/ 100%
a	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	67/ 8.41%	32/ 13.68%	19/ 8.68%	16/ 9.64%	/

b	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	256/ 32.12%	69/ 29.49%	56/ 25.57%	41/ 24.7%	90/ 50.56%
c	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	63/ 7.91%	/	/	/	63/ 35.39%
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	08/ 1.00%	04/ 1.71%	04/ 1.83%	00/ 0.00%	00/ 0.00%
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	5/45	2/14	1/16	0/8	2/7
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%	00/ 0.00%
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	84	15	21	15	33
1	Cấp Quận	78	15	21	15	27
2	Cấp Thành phố	6	0	0	0	6
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	0	0	0	0	0
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	178	0	0	0	178
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	178	0	0	0	178
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	90/ 50.56%	0	0	0	90/ 50.56%
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	63/ 35.39%	0	0	0	63/ 35.39%
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	25/ 14.04%	0	0	0	25/ 14.04%
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0



VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	412/385	127/107	115/104	85/81	85/93
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	27	11	05	04	07

c) Số lượng học sinh được công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp;

- Số lượng học sinh trúng tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông: 133/178 (Tỷ lệ 74,72%)

- Số lượng học sinh học Trung cấp/cao đẳng nghề: 45

d) Số lượng học sinh đang học đang tham gia lớp học theo đề án "Dạy và học môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam"

Không có./.

IV. CÁCH THỨC VÀ THỜI GIAN CÔNG KHAI

1. Cách thức công khai

1.1. Công khai trên cổng thông tin điện tử của trường Trung học cơ sở Vân Đồn:

Nhà trường thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử các nội dung sau:

a) Các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục do cơ sở giáo dục thực hiện được quy định tại Chương II của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT tính đến tháng 6 hằng năm;

b) Báo cáo thường niên để công khai cho các bên liên quan tổng quan về kết quả hoạt động của cơ sở giáo dục tính đến ngày 31 tháng 12 hằng năm theo định dạng file PDF với các nội dung tối thiểu theo quy định tại các phụ lục kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT (*Phụ lục I: Mẫu báo cáo thường niên của cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên*)

c) Việc bố trí nội dung công khai được quy định tại điểm a, b trên cổng thông tin điện tử do cơ sở giáo dục quyết định, bảo đảm thuận lợi cho việc truy cập, tiếp cận thông tin.

1.2. Công khai tại cơ sở giáo dục:

a) Các nội dung được quy định tại điểm a;

b) Báo cáo thường niên bao gồm các nội dung được quy định tại điểm b;

c) Niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường.

1.3. Phổ biến hoặc phát tài liệu về nội dung công khai vào các buổi họp cha mẹ học sinh:

Nhà trường phổ biến hoặc phát tài liệu trong các buổi họp cha mẹ học sinh về các nội dung như:

- Một số thông tin chung về nhà trường
- Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông
- Kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông
- Quy định các khoản thu và mức thu đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục theo từng năm học.

1.4. Các hình thức công khai khác theo quy định của pháp luật.

Công khai trong các kỳ họp, hội nghị của nhà trường như Hội nghị viên chức, người lao động; họp Hội đồng sư phạm định kỳ

2. Thời điểm – thời gian công khai:

Thực hiện theo Điều 15 của Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT, cụ thể như sau

2.1. Thời điểm công khai của các cơ sở giáo dục như sau:

a) Công bố các nội dung công khai đối với các hoạt động giáo dục được quy định tại Chương II của Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT tính đến tháng 6 hằng năm. Trường hợp nội dung công khai có thay đổi hoặc đến ngày 30 tháng 6 hằng năm chưa có thông tin do nguyên nhân khách quan hoặc do quy định khác của pháp luật thì phải được cập nhật, bổ sung chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày thay đổi thông tin hoặc từ ngày có thông tin chính thức;

b) Công bố báo cáo thường niên (phụ lục I kèm theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT) của năm trước liền kề trước ngày 30 tháng 6 hàng năm. Đối với số liệu liên quan đến báo cáo tài chính năm trước thì cập nhật tính đến hết thời gian quyết toán của cơ quan có thẩm quyền.

2.2. Thời gian công khai:

- Thời gian công khai trên cổng thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm kể từ ngày công bố công khai.
- Thời gian niêm yết công khai tại đơn vị (tối thiểu là 90 ngày và sau khi niêm yết phải lưu giữ tài liệu công khai để bảo đảm cho việc tiếp cận thông tin tối thiểu là 05 năm kể từ ngày niêm yết).

2.3. Ngoài việc công khai theo quy định tại mục 2.1 và 2.2, đơn vị phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

V. Tổ chức thực hiện:

Ông Lê Trường Chính - Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định; thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý;

Bà Lê Thị Ngọc Thao – Giáo viên Tin học: Phụ trách công khai nội dung 1 (Công khai chung về Trường Trung học cơ sở Khánh Hội).

Bà Lý Thị Ngọc Huỳnh - Kế toán: Chịu trách nhiệm về nội dung 2 (Công khai

thu, chi tài chính).

Bà Ngô Thị Mai Thảo – Nhân viên tổ hành chính: Chịu trách nhiệm về nội dung 3 (Điều kiện bảo đảm chất lượng hoạt động giáo dục phổ thông).

Bà Võ Thị Diệu Hạnh – Phó Hiệu trưởng chuyên môn: Chịu trách nhiệm về nội dung 4 (Công khai kế hoạch và kết quả hoạt động giáo dục phổ thông).

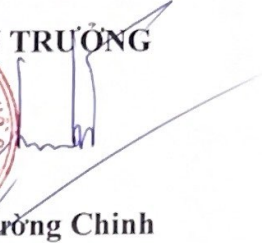
Trên đây là kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong quá trình thực hiện, lãnh đạo nhà trường sẽ có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế Trường Trung học cơ sở Khánh Hội năm học 2024 - 2025./

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT Quận 4;
- Niêm yết bảng tin/Website;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG



Lê Trường Chinh

• VIẾT CHỮ •